

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ C
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Ph**

Bản án số: 74/2022/HS-ST
Ngày 24 tháng 8 năm 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ C, TỈNH KHÁNH HÒA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lê Thành Trung**.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông **Nguyễn Xuân Hoàng**.

- Bà **Trương Thị Diễm**.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Trần Hữu Xuân Quỳnh** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh Khánh Hòa.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố C, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa:* Ông **Đoàn Văn Huệ** - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 8 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh Khánh Hòa, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 103/2022/TLST-HS ngày 29 tháng 7 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 83/2022/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 8 năm 2022, đối với các bị cáo:

1. Phạm Vĩnh Hoàng Ph, sinh ngày 10 tháng 3 năm 1981, tại: C, Khánh Hòa; nơi cư trú: Tổ dân phố L Th, phường Cam L, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Nuôi trồng thủy sản; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Vĩnh Ph và bà Phạm Thị A; có vợ (đã ly hôn) và có 01 người con.

Tiền án; tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại bản án Hình sự sơ thẩm số 72/2009/HS-ST ngày 25 tháng 8 năm 2009, Tòa án nhân dân thị xã C, tỉnh Khánh Hòa xử phạt Phạm Vĩnh Hoàng Ph 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm, về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo Khoản 1 Điều 143 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam.

Có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn T A, sinh ngày 01 tháng 12 năm 1984, tại: Nh Tr, Khánh Hòa; nơi cư trú: Số 56 đường H, phường Vĩnh Th, thành phố Nh Tr, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Nhân viên kinh doanh; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Tấn Th và bà Nguyễn Thị Mỹ Ph; có vợ và có 02 người con.

Tiền án; tiền sự: Không.
Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam.
Có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Ông **Vũ Văn M**, sinh năm: 1975; nơi cư trú: Thôn M Th, xã Cam Th Đ, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa.
Đã chết ngày 27 tháng 5 năm 2021.

Người đại diện hợp pháp của bị hại Vũ Văn M:

1. Bà **Võ Thị Hồng Tr**, sinh năm: 1983; nơi cư trú: Thôn M Th, xã Cam Th Đ, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa. Là vợ của bị hại Vũ Văn M.
Vắng mặt tại phiên tòa và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

2. Bà **Thiều Thị H**, sinh năm: 1930; nơi cư trú: Xã Thọ Ph, huyện Tr S, tỉnh Thanh Hóa. Là mẹ đẻ của bị hại.

Bà Thiều Thị H ủy quyền cho bà Võ Thị Hồng Tr (vợ của bị hại) thay mặt tham gia tố tụng.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Ông **Võ Quốc T**, sinh năm: 1979; nơi cư trú: Số 63 đường Nguyễn Th H, tổ dân phố L Th, phường Cam L, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa.
Vắng mặt tại phiên tòa và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

2. **Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên đầu tư xây lắp Th N**; địa chỉ: Thôn 1, xã Đ T, huyện M Đ, tỉnh Quảng Ngãi.

Người đại diện hợp pháp của công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên đầu tư xây lắp T N: Ông **Lê Minh D**, sinh năm: 1993, nơi cư trú: Tổ dân phố L Ph, phường Cam L, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa. Là đại diện theo ủy quyền.
Vắng mặt tại phiên tòa.

3. Cháu **Vũ M Kh**, sinh ngày 04 tháng 02 năm 2010; nơi cư trú: Thôn M Th, xã Cam Th Đ, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa. Là con đẻ của bị hại.

4. Cháu **Vũ M K**, sinh ngày 02 tháng 01 năm 2015; nơi cư trú: Thôn M Th, xã Cam Th Đ, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa. Là con đẻ của bị hại.

Người đại diện hợp pháp của các cháu Vũ M Kh và Vũ M K: Bà **Võ Thị Hồng Tr**, sinh năm: 1983; nơi cư trú: Thôn M Th, xã Cam Th Đ, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa. Là mẹ đẻ của các cháu đồng thời là vợ của bị hại.
Vắng mặt tại phiên tòa và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Người làm chứng:

1. Anh **Nguyễn Văn B**, sinh năm: 1991; nơi cư trú: Thôn H M, xã Cam Th Đ, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa.
Vắng mặt tại phiên tòa.

2. Ông **Hồ Long H**, sinh năm: 1986; nơi cư trú: Số 541 đường Th Nh, phường K D, thành phố Ph R - Th Ch, tỉnh Ninh Thuận.
Vắng mặt tại phiên tòa và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

3. Ông **Nguyễn Lâm Ng**, sinh năm: 1990; nơi cư trú: Tổ dân phố L Th, phường Cam L, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa.

Vắng mặt tại phiên tòa.

4. Ông **Huỳnh Thanh T**, sinh năm: 1994; nơi cư trú: Tổ dân phố L A, phường Cam L, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa.

Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 27 tháng 5 năm 2021, Phạm Vĩnh Hoàng Ph, Nguyễn T A, Huỳnh Thanh T, Nguyễn Lâm Ng, Võ Quốc T và Hồ Long H ăn nhậu tại quán dê Thi Hồng ở thôn M Th, xã Cam Th Đ, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa. Trước khi bắt đầu ăn nhậu, T đưa chìa khóa xe ô tô 76A-116.90 cho A để sau khi nhậu xong thì A chở T về. Trong quá trình ăn nhậu, A chỉ ăn và uống nước lọc, những người còn lại uống bia.

Đến khoảng 15 giờ cùng ngày tất cả mọi người về. A lên ghế lái xe ô tô 76A-116.90 đóng cửa xe, khởi động máy chuẩn bị điều khiển xe chở T về thì Ph đến nói với A cho Ph chạy thử xe ô tô 76A-116.90 chở mọi người về, A đồng ý rồi xuống xe đi sang ghế phụ phía trước ngồi. Ph ngồi lên ghế lái điều khiển xe ô tô 76A-116.90 chở T và H, còn T và Ng đi xe máy. Ph điều khiển xe ô tô 76A-116.90 đi trên Quốc Lộ 1A hướng C, Nh Tr. Khi đến km 1522⁺⁷⁰ thuộc thôn M Th, xã Cam Th Đ, thành phố C, Ph điều khiển xe chạy với tốc độ 128km/h (theo camera hành trình) đi trên làn đường dành cho xe ô tô sát dải phân cách cố định. Thấy phía trước cùng chiều có 01 xe ô tô khác, Ph điều khiển xe chuyển sang làn đường bên phải sát làn đường dành cho xe thô sơ để vượt thì va vào phía sau xe mô tô 79C1-560.43 do anh Vũ Văn M điều khiển đang chạy cùng chiều, làm anh M bị hất văng về trước rồi văng vào bụi cây bên đường. Hậu quả, anh M chết trên đường đi cấp cứu, xe ô tô 76A-116.90 và xe mô tô 79C1-560.43 bị hư hỏng.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 257/TT-TTPY ngày 31 tháng 5 năm 2021, Trung tâm pháp y – Sở y tế tỉnh Khánh Hòa kết luận: Ông Vũ Văn M chết do đa chấn thương.

Tại biên bản kiểm tra nồng độ cồn lập ngày 27 tháng 5 năm 2021 xác định nồng độ cồn trong khí thở của Phạm Vĩnh Hoàng Ph là 0,668mg/L khí thở.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 76/HĐĐG ngày 20 tháng 7 năm 2021 và công văn số 83A/HĐĐG ngày 26 tháng 7 năm 2021, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố C kết luận:

- Giá trị thiệt hại của xe mô tô 79C1-560.43 là 6.076.800 đồng (sáu triệu không trăm bảy mươi sáu nghìn tám trăm đồng).

- Giá trị thiệt hại của xe ô tô 76A-116.90 là 99.801.029 đồng (chín mươi chín triệu tám trăm lẻ một nghìn không trăm hai mươi chín đồng).

Tại Bản cáo trạng số 19/CT-VKSCR-HS ngày 26 tháng 01 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố C, tỉnh Khánh Hòa truy tố: Phạm Vĩnh Hoàng Ph về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo Điểm b Khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự; Nguyễn T A về tội “Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ” theo Điểm a Khoản 1 Điều 264 của Bộ luật hình sự.

Đối với Võ Quốc T giao xe ô tô 76A-116.90 cho Nguyễn T A điều khiển. A tự ý giao xe cho Ph điều khiển, T không biết việc này, nên Viện kiểm sát nhân dân thành phố C không truy cứu trách nhiệm hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử kết tội các bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng và xử phạt:

+ Phạm Vĩnh Hoàng Ph từ 01 (một) năm đến 02 (hai) năm tù sau khi đã cân nhắc tính chất, mức độ phạm tội; nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các Điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

+ Nguyễn T A từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ, sau khi đã cân nhắc tính chất, mức độ phạm tội; nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các Điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

+ Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét giải quyết do không có ai yêu cầu.

- Các Bị cáo Phạm Vĩnh Hoàng Ph và Nguyễn T A đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

1.1. Những vấn đề phải chứng minh trong vụ án đã được cơ quan điều tra làm rõ, các chứng cứ của vụ án đã được Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát thu thập đầy đủ; hành vi và quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên được thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

1.2. Người đại diện hợp pháp của bị hại đồng thời là đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Võ Thị Hồng Tr, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Võ Quốc T và người làm chứng Hồ Long H có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Những người tham gia tố tụng khác được Tòa án triệu tập đều vắng mặt. Tuy nhiên, sự vắng mặt họ không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Căn cứ vào các Điều 292 và Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2]. Về trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Tại phiên tòa, các bị cáo Phạm Vĩnh Hoàng Ph và Nguyễn T A đều đã khai nhận hành vi mà các bị cáo đã thực hiện đúng như Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố C, tỉnh Khánh Hòa đã nêu. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời

khai của người làm chứng, Biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định pháp y về tử thi và các chứng cứ khác đã được Cơ quan cảnh sát điều tra thu thập. Như vậy, đủ căn cứ để kết luận:

Ngày 27 tháng 5 năm 2021, sau khi tham gia uống bia tại quán dê Thi Hồng ở thôn M Th, xã Cam Th Đ, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa, Phạm Vĩnh Hoàng Ph vẫn điều khiển xe ô tô 76A-116.90 tham gia giao thông. Quá trình tham gia giao thông Ph đã chạy quá tốc độ quy định, vượt xe khi có chướng ngại vật là ông Vũ Văn M đang điều khiển xe mô tô 79C1-560.43 đi phía trước cùng chiều, nên đã gây ra tai nạn làm ông M chết tại km 1522⁺⁷⁰ Quốc lộ 1A. Hành vi của Phạm Vĩnh Hoàng Ph đã vi phạm quy định tại Khoản 8 và Khoản 11 Điều 8, Khoản 2 Điều 14 của Luật Giao thông đường bộ, gây hậu quả nghiêm trọng, làm chết người, đủ yếu tố cần thiết cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” được quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Hành vi của Phạm Vĩnh Hoàng Ph là rất nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm tính mạng của người khác; bản thân bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị kết án về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”. Vì vậy, cần xử lý nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội để giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt. Tuy nhiên, cũng cần thấy rằng: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Phạm Vĩnh Hoàng Ph đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; đã tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại và được người đại diện hợp pháp của người bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, cần xét giảm cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo thấy được sự khoan hồng của Nhà nước mà tích cực cải tạo.

Nguyễn T A là người được anh Võ Quốc T giao điều khiển xe. Mặc dù đã trực tiếp chứng kiến việc Phạm Vĩnh Hoàng Ph uống bia, biết rõ Ph không đủ điều kiện để điều khiển xe cơ giới nhưng vẫn giao cho Ph điều khiển xe ô tô 76A-116.90 dẫn đến hậu quả là Phạm Vĩnh Hoàng Ph gây tai nạn giao thông, làm chết người. Hành vi của Nguyễn T A đã vi phạm quy định tại Khoản 10 Điều 8 của Luật Giao thông đường bộ gây hậu quả nghiêm trọng, làm chết người, đủ yếu tố cần thiết cấu thành tội “Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ” được quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 264 của Bộ luật Hình sự.

Hành vi của bị cáo Nguyễn T A là nguy hiểm cho xã hội, gián tiếp xâm phạm tính mạng của người khác, cần phải xử lý nghiêm với mức hình phạt tương xứng theo quy định của Bộ luật Hình sự để giáo dục bị cáo ý thức tôn trọng và chấp hành pháp luật. Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bản thân bị cáo có nhân thân tốt, nên cần nhắc giảm cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo thấy được sự khoan hồng của Nhà nước mà tích cực cải tạo. Ngoài ra, qua tranh tụng tại phiên tòa cho thấy, bị cáo có nguồn thu nhập không ổn định, nên miễn việc khấu trừ thu nhập đối với bị cáo trong thời gian chấp hành án.

[3]. Về trách nhiệm dân sự:

Trong đơn yêu cầu xét xử vắng mặt và các tài liệu kèm theo gửi đến Tòa án ngày 29 tháng 6 năm 2022, người đại diện hợp pháp của bị hại đồng thời là đại diện hợp

pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là các cháu Vũ M Kh và Vũ M K, bà Võ Thị Hồng Tr xác nhận đã được bị cáo Phạm Vĩnh Hoàng Ph bồi thường đầy đủ các khoản thiệt hại (420.000.000 đồng – bốn trăm hai mươi triệu đồng) và không có yêu cầu được bồi thường thêm.

Tài liệu điều tra có trong hồ sơ vụ án cũng thể hiện: Các đương sự khác trong vụ án cũng không có ai yêu cầu bồi thường thiệt hại.

Vì vậy, không xem xét giải quyết về bồi thường thiệt hại giữa các bị cáo với người đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án.

[4]. Về vật chứng:

Cơ quan điều tra đã thu giữ của Phạm Vĩnh Hoàng Ph 01 (một) quần Kaki màu xám, kích thước (39 x 46) cm, có dòng chữ “Zara”. Vật chứng này không còn giá trị sử dụng, nên tịch thu và tiêu hủy.

[5]. Về án phí:

Các bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố:

- Bị cáo Phạm Vĩnh Hoàng Ph phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”;

- Bị cáo Nguyễn T A phạm tội “Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ”.

- Căn cứ Điểm b Khoản 2 Điều 260; các Điểm b, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51; Khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Phạm Vĩnh Hoàng Ph;

- Căn cứ Điểm a Khoản 1 Điều 264; các Điểm i, s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn T A,

- Xử phạt bị cáo Phạm Vĩnh Hoàng Ph 02 (hai) năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn T A 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ; thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Nguyễn T A cho Ủy ban nhân dân phường Vĩnh Th, thành phố Nh Tr, tỉnh Khánh Hòa giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt.

Trường hợp bị cáo Nguyễn T A thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 100 của Luật Thi hành án Hình sự.

2. Về vật chứng: Căn cứ Khoản 1 và Điểm c Khoản 2 Điều 106 của Bộ Luật Tố tụng Hình sự,

Tịch thu và tiêu hủy 01 (một) quần Kaki màu xám, kích thước (39 x 46) cm, có dòng chữ “Zara”, có vết bám dính màu nâu đỏ đã khô.

Tình trạng vật chứng như biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 26 tháng 5 năm 2022 giữa cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố C và Chi cục Thi hành án hình sự Công an thành phố C.

3. Về án phí:

- Bị cáo Phạm Vĩnh Hoàng Ph phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo Nguyễn T A phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 24 tháng 8 năm 2022); người đại diện hợp pháp của bị hại, người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND thành phố C;
- Cơ quan CSĐT - Công an thành phố C;
- Bộ phận Hồ sơ nghiệp vụ - Công an thành phố C;
- Chi cục THA dân sự thành phố C;
- Các bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người có QLNVLQ đến vụ án;
- Người đại diện hợp pháp của Người có QLNVLQ đến vụ án;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thành Trung